# ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

## Môn học KÉ TOÁN NGÂN HÀNG

Mã môn: BAC33031

## THÔNG TIN VỀ CÁC GIẢNG VIÊN CÓ THỂ THAM GIA GIẢNG DẠY MÔN HỌC

#### 1. ThS. Trần Thị Thanh Phương – Giảng viên cơ hữu

- Chức danh, học hàm, học vị: Thạc sỹ
- Thuộc bộ môn: Quản Tri Kinh Doanh
- Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Quản trị kinh doanh Trường Đại học Dân Lập Hải Phòng
- Điện thoại: Email: phuongttt@hpu.edu.vn
- Các hướng nghiên cứu chính: Nguyên lý kế toán, Kế toán tài chính, Kế toán máy...

## 2. CN. Văn Hồng Ngọc – Giảng viên cơ hữu

- Chức danh, học hàm, học vị: Cử nhân.
- Thuộc bộ môn: Quản Trị Kinh Doanh
- Địa chỉ liên hệ: Bộ môn Quản trị kinh doanh Trường Đại học Dân Lập Hải Phòng
- Điện thoại: Email: phuongttt@hpu.edu.vn
- Các hướng nghiên cứu chính: Nguyên lý kế toán, Kế toán tài chính, Kế toán máy,...

### THÔNG TIN VỀ MÔN HỌC

#### 1. Thông tin chung

- Số đơn vi học trình/ tín chỉ: 4/3

- Các môn học tiên quyết: Tiền tệ ngân hàng, Nguyên lý kế toán.

- Các môn học kế tiếp:

- Thời gian phân bổ đối với các hoạt động

+ Nghe giảng lý thuyết: 25% + Làm bài tập trên lớp: 36%

+ Thảo luận: 34% + Kiểm tra: 5%

+ Tự học: 100% (không tính vào giờ lên lớp)

#### 2. Mục tiêu của môn học:

- Kiến thức: Cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về Kế toán trong Ngân hàng thương mại bao gồm cả Kế toán Giao dịch & Kế toán nội bộ trong Ngân hàng thương mại. Yêu cầu người học phải nắm được những kiến thức sau: nguyên tắc và phương pháp kế toán cơ bản đối với các hoạt động điển hình của một ngân hàng thương mại; có khả năng lập các BCTC dạng đơn giản cho một ngân hàng; có khả năng đọc và phân tích khái quát BCTC của một ngân hàng.

- Kỹ năng: sinh viên có thể thực hiện thuần thục các giao dịch phát sinh hàng ngày tại một chi nhánh Ngân hàng. Công việc cuối tháng, quý năm tại một hệ thống Ngân hàng thương mại.

- Thái độ: làm việc nghiêm túc, kết hợp được lý luận với thực tiễn.

#### 3. Tóm tắt nội dung môn học:

Kế toán ngân hàng là môn học nghiên cứu & vận dụng các kiến thức cơ bản của Lý thuyết hạch toán kế toán, các chuẩn mực kế toán Quốc tế & Việt Nam để phản ánh các nghiệp vụ phát sinh trong hoạt động kinh doanh Ngân hàng theo từng cấp độ chi nhánh & hội sở của một Ngân hàng thương mại như: Huy động vốn, cho vay, đầu tư và kinh doanh chứng khoán, thanh toán không dùng tiền mặt và thanh toán vốn giữa các ngân hàng, kinh doanh ngoại tệ & thanh toán quốc tế, báo cáo kế toán tài chính của một chi nhánh, của toàn hệ thống NHTM và tổ chức công tác kế toán tại ngân hàng thương mại. Môn học này tập trung giải quyết những nội dung lý thuyết sâu và đặc thù cho lĩnh vực tài chính Ngân hàng mà sinh viên chưa được nghiên cứu trong các môn kế toán trước đó.

Nội dung môn học được thiết kế theo hướng tiếp cận những chuẩn mực và thông lệ quốc tế tốt nhất đang áp dụng trong kế toán ngân hàng ở các nước & khả năng vận dụng những chuẩn mực và thông lệ này ở Việt Nam. Đồng thời, trang bị cho người học phương pháp hạch toán các nghiệp vụ chủ yếu của các Ngân hàng thương mại Việt Nam hiện đang áp dụng. Trên cơ sở đó, sinh viên thấy được khoảng cách hiện thời giữa VN và quốc tế, định hướng vận động và phát triển của kế toán ngân hàng tại VN trong tương lai.

#### 4. Học liệu:

### - Học liệu bắt buộc:

- 1. Giáo trình Kế toán ngân hàng, TS. Trương Thị Hồng, NXB tài chính, 2007.
- 2. Nguyễn Thị Thanh Hương & Vũ Thiện Thập, Giáo trình "Kế toán Ngân hàng" , NXB Thống kê, 2005.
- 3. Giáo trình Kế toán ngân hàng, Đại học Ngân hàng thành phố HCM Chủ biên TS. Nguyễn Thị Loan TS. Lâm Thị Hồng Hoa; NxB Thống kê 2006.

#### - Học liệu tham khảo:

+ Giáo trình Kế toán Ngân hàng thương mại, Học viện Tài chính

- + Hệ thống tài khoản kế toán áp dụng cho các TCTD do NHNN ban hành kèm theo QĐ 479/QĐ-NHNN/2005
- + Công văn số: 7404 /NHNN-KTTC, ngày 29 tháng 08 năm 2006 của NHNN hướng dẫn hạch toán kế toán nghiệp vụ phái sinh tiền tệ
- + Công văn số: 7459 /NHNN-KTTC, ngày 30 tháng 8 năm 2006 của NHNN hướng dẫn hạch toán nghiệp vụ kinh doanh, đầu tư chứng khoán
- + Hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam do BTC ban hành
- + Các báo và tạp chí chuyên ngành: Tạp chí kế toán, tạp chí Ngân hàng,...
- Tài liệu chuyên sâu và quy định pháp lý: Luật Kế toán, các Nguyên tắc kế toán cơ bản, các chuẩn mực kế toán áp dụng trong Ngân hàng
- Các tài liệu điện tử/ website: Web site của các Ngân hàng thương mại trong & ngoài nước, các Web site chuyên ngành về kế toán, Tài chính, Web site của NHNN, Bộ Tài chính...
- + Ngân hàng Nhà nước VN: http://www.sbv.gov.vn
- + Bộ tài chính: http://www.mof.gov.vn
- + Ủy ban chuẩn mực kế toán quốc tế IASB: http://www.iasb.org
- + NH Ngoại thương Việt Nam: http://www.vcb.com.vn
- + Ngân hàng kỹ thương Việt Nam: : http://www.techcombank.com.vn
- + Công ty kiểm toán Ernst&Young: http://www.ey.com
- + Công ty kiểm toán KPMG: http://www.kpmg.com
- + Công ty kiểm toán PriceWaterhouse: http://www.pricewaterhouse.com
- + http://www.iasplus.com

#### 5. Nội dung và hình thức dạy học:

		Hì	nh thứ	c dạy –	học		
Nội dung (Ghi cụ thể theo từng chương, mục, tiểu mục)	Lt	Bài tập	Thảo luận	TH, TN, điền dã	Tự học, tự NC	Kiểm tra	Tổng (tiết)
Chương 1. Tổng quan về Kế toán Ngân							
hàng	3	1	1		(5)		5
1.1. Khái niệm, vai trò của KTNH	0,5						0,5
1.2. Đối tượng, đặc điểm của Kế toán ngân							
hàng	1		0,5				1,5
1.3. Tổ chức bộ máy kế toán trong NH	0,5						0,5
1.4. Hệ thống tài khoản và chứng từ trong kế							
toán ngân hàng	0,5						0,5
1.5. Các nguyên tắc và chuẩn mực kế toán áp							
dụng trong kế toán NHTM (IAS và VAS)	0,5	1	0,5				2
Chương 2: Kế toán các nghiệp vụ kinh							
doanh cơ bản của NHTM	3	3,5	1,5		(8)		8
2.1. Kế toán nghiệp vụ huy động vốn	1	1,5	0,5				3
2.1.1. Khái quát về nguồn vốn huy động của							
ngân hàng	0,25						0,25
2.1.2. Tài khoản và chứng từ sử dụng	0,25						0,25
2.1.3. Nguyên tắc ghi nhận chi phí trả lãi							
trong kế toán vốn huy động của NHTM	0,25	1					1,25
2.1.4. Kế toán một số hình thức huy động							
vốn cơ bản	0,25	0,5					0,75

	Hình thức dạy – học						
Nội dung				TH,			Tổng
(Ghi cụ thể theo từng chương, mục, tiểu	Lt	Bài	Thảo	TN,	Tự	Kiểm	Tổng (tiết)
mục)	Ll	tập	luận	điền	học, tự NC	tra	(iict)
,				dã	ių IVC		
2.1.5. Công bố thông tin về các nguồn VHĐ							
trên báo cáo tài chính			0,5				0,5
2.2. Kế toán nghiệp vụ cấp tín dụng	2	2	1				5
2.2.1. Khái quát về tín dụng và kế toán							
nghiệp vụ cấp tín dụng	0,25						0,25
2.2.2. Tài khoản và chứng từ sử dụng	0,25						0,25
2.2.3. Nguyên tắc hạch toán lãi trong nghiệp							
vụ cấp tín dụng	0,5	0,5					1
2.2.4. Kế toán một số phương thức cấp tín							
dụng chủ yếu	0,5	0,5					1
2.2.5. Kế toán các nghiệp vụ đi kèm nghiệp							
vụ cấp tín dụng	0,5	1	0,5				2
2.2.6. Công bố thông tin về hoạt động tín							
dụng và dự phòng rủi ro tín dụng trên các							
BCTC.			0,5				0,5
Chương 3: Kế toán hoạt động đầu tư và							
kinh doanh chứng khoán	2,5	4,5	6	0	0	1	14
3.1. Khái quát về các khoản đầu tư và							
kinh doanh chứng khoán của NHTM	1	0,5	1	0	0	0	2,5
3.1.1. Mục đích đầu tư và kinh doanh chứng							
khoán của NHTM	0,5						0,5
3.1.2. Phân loại chứng khoán			1				1
3.1.3. Nguyên tắc xác định giá trị và kế toán							
chứng khoán đầu tư và kinh doanh theo IAS							
39 và theo VAS (hướng dẫn của NHNN).	0,5	0,5					1
3.2. Hạch toán các khoản đầu tư và kinh							
doanh chứng khoán	0	3	4	0	0	1	8
3.2.1. Hạch toán chứng khoán kinh doanh		1	1				2
3.2.2. Hạch toán chứng khoán đầu tư giữ đến							
khi đáo hạn		1	1				2
3.2.3. Hạch toán chứng khoán sẵn sàng để		1	1				
bán		1	1			1	2
3.2.4. Hạch toán các chứng khoán vốn hạch			1			1	
toán theo giá gốc			1			1	2
3.3. Công bố thông tin về các khoản đầu							
tư và kinh doanh chứng khoán trên các	1 5	1	1				2.5
báo cáo tài chính.	1,5	2.5	2.5	0	0	1	3,5
Chuơng 4: Ktoán các giao dịch ngoại tệ		2,5	2,5	U	U	1	Ŏ
4.1. Các nguyên tắc hạch toán ngoại tệ	0,25						0,25
theo IAS và VAS (hướng dẫn của NHNN)	0,23						0,23
4.2. Hạch toán giao dịch ngoại tệ giao	0.25						0.25
ngay 4.3. Hạch toán giao dịch phái sinh về	0,25				1		0,25
ngoại tệ	1.5	1 5	1	0	0	0	4
4.3.1. Hạch toán giao dịch kỳ hạn	1,5	1,5	1	U	U	U	
7.3.1. Hạch toàn giao tựch kỳ liận	0,5	0,5		<u> </u>		1	1

		Hì	nh thứ	c dạy –	học		
Nội dung (Ghi cụ thể theo từng chương, mục, tiểu mục)	Lt	Bài tập	Thảo luận	TH, TN, điền dã	Tự học, tự NC	Kiểm tra	Tổng (tiết)
4.3.2. Hạch toán giao dich quyền chọn	0,5	1	0,5				2
4.3.3. Hạch toán giao dịch hoán đổi	0,5		0,5				1
4.4. Kế toán xác định kết quả kinh doanh							
ngoại tệ			0,5				0,5
4.5. Đánh giá lại giá trị ngoại tệ tồn quỹ ngày cuối tháng		1	1			1	3
Chương 5: Kế toán nghiệp vụ thanh toán qua NH	2,5	6	3,5	0	0	0	12
5.1. Kế toán các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt	1	2	1				4
5.1.1. Khái niệm và đặc điểm của thanh toán không dùng tiền mặt	0,5						0,5
5.1.2. Kế toán các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt trong nền kinh tế	0,5	2	1	0	0	0	3,5
5.1.2.1. Kế toán thanh toán bằng Ủy nhiệm chi	0,5	0,5					1
5.1.2.2. Kế toán thanh toán bằng Ủy nhiệm thu		0,5	0,5				1
5.1.2.3. Kế toán thanh toán bằng Séc		0,5	0,5				1
5.1.2.4. Kế toán thanh toán bằng Thẻ thanh							
toán		0,5					0,5
5.1.3. Kế toán các hình thức thanh toán quốc tế							0
5.2. Kế toán hoạt động thanh toán vốn							
giữa các ngân hàng	1,5	4	2,5	0	0	0	8
5.2.1. Khái quát về hoạt động thanh toán vốn giữa các NH	0,5	0,5	0,5				1,5
5.2.2. Kế toán thanh toán thanh toán điện tử							
nội bộ (thanh toán điện tử nội bộ)	0,5	2	1	0	0	0	3,5
5.2.2.1. Những vấn đề chung về thanh toán							4
thanh toán điện tử nội bộ	0,5	0,5	0.7				1
5.2.2.2. Tài khoản và chứng từ sử dụng		0,5	0,5				1
5.2.2.3. Quy trình kế toán thanh toán điện tử		0.5	0.5				1
nội bộ 5.2.2.4. Kế toán đối chiếu và điều chỉnh sai		0,5	0,5				1
sót trong thanh toán điện tử nội bộ		0,5					0,5
5.2.3. Kế toán hoạt động thanh toán vốn giữa		0,5					0,5
các pháp nhân ngân hàng thương mại	0,5	1,5	1	0	0	0	3
5.2.3.1. Thanh toán bù trừ (thủ công và điện	3,5	1,0	_			Ť	
tử)	0,5	0,5					1
5.2.3.2. Thanh toán qua tài khoản TG tại							
NHNN		0,5	0,5				1
5.2.3.3. Thanh toán song biên			0,5				0,5
5.2.3.4. Thanh toán điện tử liên ngân hàng		0,5					0,5

Lt   Bar   Inao   Ina			Hình thức dạy – học					
Lt   Bar   Inao   Ina			D);	TD1 2		Tư	TZ: Å	Tổng
Chương 6: Kế toán TN-CP và KQKD của NHTM   2   2   4   0   0   1   9	,	Lt				học,		(tiết)
Chương 6: Kế toán TN-CP và KQKD của NHTM         2         2         4         0         0         1         9           6.1. Khái quát các khoản thu nhập, chỉ phí chủ yếu của NHTM         0,5         0,5         1         2           6.2. Phương pháp hạch toán TN, CF và XĐKQKD của NHTM         0,5         0,5         1         2           KĐKQKD của NHTM         0,5         0,5         1         2           6.3. Kể toán phân phối lợi nhuận của NHTM         0,5         0,5         1         2           6.4. Kế toán chỉ phí thuế của NHTM (VAT và thuế thu nhập DN)         0,5         0,5         1         1         3           Chương 7: Kế toán vốn chủ sở hữu và tài sản cố định – công cụ lao động của NHTM         1,5         3         1,5         0         0         0         6           7.1 Kế toán vốn chủ sở hữu         0         1,5         1,5         0         0         0         3           7.1.1 Khái quát về VCSH của NHTM         0,5         0,5         1         1           7.1.2 Kế toán các nghiệp vụ chủ yếu liên quan đến VCSH của NHTM         0,5         0,5         1           7.2 Kế toán tài sản cố định và công cụ lao động         1,5         1,5         0         0         0         3           7.2.1 Nguyên tắc	mục)		ιąρ	Tuạii		tự NC	ша	
NHTM         6.1. Khái quát các khoản thu nhập, chi phí chủ yếu của NHTM         0,5         0,5         1         2           6.2. Phương pháp hạch toán TN, CF và XĐKQKD của NHTM         0,5         0,5         1         2           6.3. Kế toán phân phối lợi nhuận của NHTM (VAT và thuế thu nhập DN)         0,5         0,5         1         2           6.4. Kế toán chi phí thuế của NHTM (VAT và thuế thu nhập DN)         0,5         0,5         1         1         3           Chương 7: Kế toán vốn chủ sở hữu và tài sản cố định - công cụ lao động của NHTM         1,5         3         1,5         0         0         6           7.1 Kế toán vốn chủ sở hữu         0         1,5         1,5         0         0         0         3           7.1.1 Khái quát về VCSH của NHTM         0,5         0,5         1         1         1           7.1.2 Kế toán các nghiệp vụ chủ yếu liên quan đến VCSH của NHTM         0,5         0,5         1         1           7.1.3 Kế toán tài sản cố định và công cụ lao động         1,5         1,5         0         0         0         3           7.2.1 Nguyên tắc quản lý vốn hình thành tài sản cố định tại NHTM         0,5         0,5         1         1           7.2.2 Kế toán TSCĐ         0,5         0,5         0,5         1	Chương 6: Kế toán TN-CP và KQKD của	2	2	4		0	1	0
chủ yếu của NHTM       0,5       0,5       1       2         6.2. Phương pháp hạch toán TN, CF và XĐKQKD của NHTM       0,5       0,5       1       2         6.3. Kế toán phân phối lợi nhuận của NHTM       0,5       0,5       1       2         6.4. Kế toán chi phí thuế của NHTM (VAT và thuế thu nhập DN)       0,5       0,5       1       1       3         Chương 7: Kế toán vốn chủ sở hữu và tài sản cố định - công cụ lao động của NHTM       1,5       3       1,5       0       0       6         7.1 Kế toán vốn chủ sở hữu       0       1,5       1,5       0       0       0       3         7.1.1 Khái quát về VCSH của NHTM       0,5       0,5       1       1         7.1.2 Kế toán các nghiệp vụ chủ yếu liên quan đến VCSH của NHTM       0,5       0,5       1         7.1.3 Kế toán phát hành các công cụ lai ghép       0,5       0,5       1         7.2 Kế toán tài sản cố định và công cụ lao động       1,5       1,5       0       0       0       3         7.2.1 Nguyên tắc quản lý vốn hình thành tài sản cố định tại NHTM       0,5       0,5       1       1         7.2.2 Kế toán TSCĐ       0,5       0,5       0,5       1		2	2	4	U	U	1	9
6.2. Phương pháp hạch toán TN, CF và       XĐKQKD của NHTM       0,5       0,5       1       2         6.3. Kế toán phân phối lợi nhuận của NHTM       0,5       0,5       1       2         6.4. Kế toán chi phí thuế của NHTM (VAT và thuế thu nhập DN)       0,5       0,5       1       1       3         Chương 7: Kế toán vốn chủ sở hữu và tài sản cổ định – công cụ lao động của NHTM       1,5       3       1,5       0       0       6         7.1 Kế toán vốn chủ sở hữu       0       1,5       1,5       0       0       0       6         7.1.1 Khái quát về VCSH của NHTM       0,5       0,5       0,5       1         7.1.2 Kế toán các nghiệp vụ chủ yếu liên quan đến VCSH của NHTM       0,5       0,5       1         7.1.3 Kế toán phát hành các công cụ lai ghép       0,5       0,5       1         7.2 Kế toán tài sản cố định và công cụ lao động       1,5       1,5       0       0       0       3         7.2.1 Nguyên tắc quản lý vốn hình thành tài sản cố định tại NHTM       0,5       0,5       1         7.2.2 Kế toán TSCĐ       0,5       0,5       0,5       1	, .							
XĐKQKD của NHTM       0,5       0,5       1       2         6.3. Kế toán phân phối lợi nhuận của NHTM       0,5       0,5       1       2         6.4. Kế toán chi phí thuế của NHTM (VAT và thuế thu nhập DN)       0,5       0,5       1       1       3         Chương 7: Kế toán vốn chủ sở hữu và tài sản cố định – công cụ lao động của NHTM       1,5       3       1,5       0       0       6         7.1 Kế toán vốn chủ sở hữu       0       1,5       1,5       0       0       0       3         7.1.1 Khái quát về VCSH của NHTM       0,5       0,5       0,5       1         7.1.2 Kế toán các nghiệp vụ chủ yếu liên quan đến VCSH của NHTM       0,5       0,5       0,5       1         7.2 Kế toán tài sản cố định và công cụ lai ghép       0,5       0,5       1       1         7.2 Kế toán tài sản cố định và công cụ lao động       1,5       1,5       0       0       0       3         7.2.1 Nguyên tắc quản lý vốn hình thành tài sản cố định tại NHTM       0,5       0,5       0,5       1         7.2.2 Kế toán TSCĐ       0,5       0,5       0,5       1	·		0,5	1				2
6.3. Kế toán phân phối lợi nhuận của NHTM       0,5       0,5       1       2         6.4. Kế toán chi phí thuế của NHTM (VAT và thuế thu nhập DN)       0,5       0,5       1       1       3         Chương 7: Kế toán vốn chủ sở hữu và tài sản cố định – công cụ lao động của NHTM       1,5       3       1,5       0       0       6         7.1 Kế toán vốn chủ sở hữu       0       1,5       1,5       0       0       0       3         7.1.1 Khái quát về VCSH của NHTM       0,5       0,5       0,5       1         7.1.2 Kế toán các nghiệp vụ chủ yếu liên quan đến VCSH của NHTM       0,5       0,5       0,5       1         7.1.3 Kế toán phát hành các công cụ lai ghép       0,5       0,5       0,5       1         7.2 Kế toán tài sản cố định và công cụ lao động       1,5       1,5       0       0       0       3         7.2.1 Nguyên tắc quản lý vốn hình thành tài sản cố định tại NHTM       0,5       0,5       0,5       1         7.2.2 Kế toán TSCĐ       0,5       0,5       0,5       1								
6.4. Kế toán chi phí thuế của NHTM (VAT và thuế thu nhập DN)       0,5       0,5       1       1       3         Chương 7: Kế toán vốn chủ sở hữu và tài sản cố định – công cụ lao động của NHTM       1,5       3       1,5       0       0       6         7.1 Kế toán vốn chủ sở hữu       0       1,5       1,5       0       0       0       3         7.1.1 Khái quát về VCSH của NHTM       0,5       0,5       0,5       1         7.1.2 Kế toán các nghiệp vụ chủ yếu liên quan đến VCSH của NHTM       0,5       0,5       1         7.1.3 Kế toán phát hành các công cụ lai ghép       0,5       0,5       1         7.2 Kế toán tài sản cố định và công cụ lao động       1,5       1,5       0       0       0       3         7.2.1 Nguyên tắc quản lý vốn hình thành tài sản cố định tại NHTM       0,5       0,5       0,5       1         7.2.2 Kế toán TSCĐ       0,5       0,5       0,5       1								
và thuế thu nhập DN)       0,5       0,5       1       1       3         Chương 7: Kế toán vốn chủ sở hữu và tài sản cố định – công cụ lao động của NHTM       1,5       3       1,5       0       0       6         7.1 Kế toán vốn chủ sở hữu       0       1,5       1,5       0       0       0       3         7.1.1 Khái quát về VCSH của NHTM       0,5       0,5       0,5       1         7.1.2 Kế toán các nghiệp vụ chủ yếu liên quan đến VCSH của NHTM       0,5       0,5       1         7.1.3 Kế toán phát hành các công cụ lai ghép       0,5       0,5       1         7.2 Kế toán tài sản cố định và công cụ lao động       1,5       1,5       0       0       0       3         7.2.1 Nguyên tắc quản lý vốn hình thành tài sản cố định tại NHTM       0,5       0,5       1       1         7.2.2 Kế toán TSCĐ       0,5       0,5       1       1		0,5	0,5	1				2
Chương 7: Kế toán vốn chủ sở hữu và tài         1,5         3         1,5         0         0         6           7.1 Kế toán vốn chủ sở hữu         0         1,5         1,5         0         0         0         3           7.1.1 Khái quát về VCSH của NHTM         0,5         0,5         0,5         1           7.1.2 Kế toán các nghiệp vụ chủ yếu liên quan đến VCSH của NHTM         0,5         0,5         1           7.1.3 Kế toán phát hành các công cụ lai ghép         0,5         0,5         1           7.2 Kế toán tài sản cố định và công cụ lao động         1,5         1,5         0         0         0         3           7.2.1 Nguyên tắc quản lý vốn hình thành tài sản cố định tại NHTM         0,5         0,5         1         1           7.2.2 Kế toán TSCĐ         0,5         0,5         1         1		0.5	0.5				1	2
sản cố định – công cụ lao động của NHTM       1,3       1,5       0       0       0         7.1 Kế toán vốn chủ sở hữu       0       1,5       1,5       0       0       0       3         7.1.1 Khái quát về VCSH của NHTM       0,5       0,5       0,5       1         7.1.2 Kế toán các nghiệp vụ chủ yếu liên quan đến VCSH của NHTM       0,5       0,5       1         7.1.3 Kế toán phát hành các công cụ lai ghép       0,5       0,5       1         7.2 Kế toán tài sản cố định và công cụ lao động       1,5       1,5       0       0       0       3         7.2.1 Nguyên tắc quản lý vốn hình thành tài sản cố định tại NHTM       0,5       0,5       1         7.2.2 Kế toán TSCĐ       0,5       0,5       1	1 /	0,5	0,5	1			1	3
7.1 Kế toán vốn chủ sở hữu       0       1,5       1,5       0       0       0       3         7.1.1 Khái quát về VCSH của NHTM       0,5       0,5       0,5       1         7.1.2 Kế toán các nghiệp vụ chủ yếu liên quan đến VCSH của NHTM       0,5       0,5       1         7.1.3 Kế toán phát hành các công cụ lai ghép       0,5       0,5       1         7.2 Kế toán tài sản cố định và công cụ lao động       1,5       1,5       0       0       0       3         7.2.1 Nguyên tắc quản lý vốn hình thành tài sản cố định tại NHTM       0,5       0,5       1       1         7.2.2 Kế toán TSCĐ       0,5       0,5       1       1		1,5	3	1,5	0	0	0	6
7.1.1 Khái quát về VCSH của NHTM       0,5       0,5       1         7.1.2 Kế toán các nghiệp vụ chủ yếu liên quan đến VCSH của NHTM       0,5       0,5       1         7.1.3 Kế toán phát hành các công cụ lai ghép       0,5       0,5       1         7.2 Kế toán tài sản cố định và công cụ lao động       1,5       1,5       0       0       0       3         7.2.1 Nguyên tắc quản lý vốn hình thành tài sản cố định tại NHTM       0,5       0,5       1         7.2.2 Kế toán TSCĐ       0,5       0,5       1		0	1.5	1.5	0	0	0	2
7.1.2 Kế toán các nghiệp vụ chủ yếu liên quan đến VCSH của NHTM       0,5       0,5       1         7.1.3 Kế toán phát hành các công cụ lai ghép       0,5       0,5       1         7.2 Kế toán tài sản cố định và công cụ lao động       1,5       1,5       0       0       0       0       3         7.2.1 Nguyên tắc quản lý vốn hình thành tài sản cố định tại NHTM       0,5       0,5       1         7.2.2 Kế toán TSCĐ       0,5       0,5       1		U			U	U	U	1
quan đến VCSH của NHTM       0,5       0,5       1         7.1.3 Kế toán phát hành các công cụ lai ghép       0,5       0,5       1         7.2 Kế toán tài sản cố định và công cụ lao động       1,5       1,5       0       0       0       0       3         7.2.1 Nguyên tắc quản lý vốn hình thành tài sản cố định tại NHTM       0,5       0,5       1         7.2.2 Kế toán TSCĐ       0,5       0,5       1	_ ^		0,5	0,5				1
7.1.3 Kế toán phát hành các công cụ lai ghép       0,5       0,5       1         7.2 Kế toán tài sản cố định và công cụ lao động       1,5       1,5       0       0       0       0       3         7.2.1 Nguyên tắc quản lý vốn hình thành tài sản cố định tại NHTM       0,5       0,5       1         7.2.2 Kế toán TSCĐ       0,5       0,5       1			0.5	0.5				1
7.2 Kế toán tài sản cố định và công cụ lao       1,5       1,5       0       0       0       0       3         7.2.1 Nguyên tắc quản lý vốn hình thành tài sản cố định tại NHTM       0,5       0,5       1         7.2.2 Kế toán TSCĐ       0,5       0,5       1	<b>1</b>							
động         1,5         1,5         0         0         0         0         3           7.2.1 Nguyên tắc quản lý vốn hình thành tài sản cố định tại NHTM         0,5         0,5         1           7.2.2 Kế toán TSCĐ         0,5         0,5         1			0,5	0,5				-
7.2.1 Nguyên tắc quản lý vốn hình thành tài       0,5       0,5       1         sản cố định tại NHTM       0,5       0,5       1         7.2.2 Kế toán TSCĐ       0,5       0,5       1		1,5	1,5	0	0	0	0	3
sản cố định tại NHTM       0,5       0,5       1         7.2.2 Kế toán TSCĐ       0,5       0,5       1								
	,	0,5	0,5					1
7.2.3 Vấ toán CCI Đ	7.2.2 Kế toán TSCĐ	0,5	0,5					1
1.2.3 Re total CCLD	7.2.3 Kế toán CCLĐ		0,5					1
Chương 8: Lập và phân tích báo cáo tài	Chương 8: Lập và phân tích báo cáo tài							
chính của NHTM         1         2         3         0         0         6	chính của NHTM	1	2	3	0	0		6
8.1. Các chuẩn mực kế toán VN và quốc tế								
có liên quan đến lập và trình bày Báo cáo								
tài chính của NHTM (IAS30/VAS22 và	`							
IFRS 07, IAS 32) 1 1				1				1
8.2. Nội dung công bố thông tin trên các				2	0		0	4
	báo cáo tài chính cơ bản của NHTM		1		U	U	U	-
8.2.1. Bảng cân đối kế toán 0,5 0,5 1								
8.2.2. Báo cáo KQHĐKD       0,5       0,5       1         8.2.3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ       0,5       0,5       1								+
8.2.4. Thuyết minh báo cáo tài chính 0,5 0,5 1								<del> </del>
8.3. Một số vấn đề về phân tích BCTC của	7. 7. 1. 1		0,5	0,5				1
NHTM 1		1						1
Tổng 17 24 23 0 0 4 68			24	23	0	0	4	<del>-</del> -

## 6. Lịch trình tổ chức dạy – học cụ thể:

Tuần	Nội dung	Chi tiết về hình thức tổ chức dạy - học	Nội dung yêu cầu SV phải chuẩn bị trước (sinh viên tự học)	Ghi chú
I	Chương 1	Lý thuyết: 3 Bài tập: 1 Thảo luận: 1	Chương 1. Tổng quan về Kế toán Ngân hàng	

Tuần	Nội dung	Chi tiết về hình thức tổ chức dạy - học	Nội dung yêu cầu SV phải chuẩn bị trước (sinh viên tự học)	Ghi chú
	1.1	Lý thuyết: 0.5	1.1. Khái niệm, vai trò của KTNH	
	1.2	Lý thuyết : 1	1.2. Đối tượng, đặc điểm của Kế toán ngân	
		Thảo luận : 0.5	hàng	
	1.3	Lý thuyết: 0.5	1.3. Tổ chức bộ máy kế toán trong NH	
	1.4	Lý thuyết: 0.5	1.4. Hệ thống tài khoản và chứng từ trong kế	
	1.4		toán ngân hàng	
		Lý thuyết : 0.5	1.5. Các nguyên tắc và chuẩn mực kế toán áp	
	1.5	Bài tập: 1	dụng trong kế toán NHTM (IAS và VAS)	
		Thảo luận : 0.5		
		Lý thuyết: 3	Chương 2: Kế toán các nghiệp vụ kinh	
	Chương 2	Bài tập: 3.5	doanh cơ bản của NHTM	
		Thảo luận: 1.5	,	
		Lý thuyết: 1	2.1. Kế toán nghiệp vụ huy động vốn	
	2.1	Bài tập: 1.5		
		Thảo luận: 0.5		
	2.1.1	Lý thuyết : 0.25	2.1.1. Khái quát về nguồn vốn huy động của	
			ngân hàng	
	2.1.2	Lý thuyết: 0.25	2.1.2. Tài khoản và chứng từ sử dụng	
	2.1.3	Lý thuyết : 0.25	2.1.3. Nguyên tắc ghi nhận chi phí trả lãi	
		Bài tập : 1	trong kế toán vốn huy động của NHTM	
II	2.1.4	Lý thuyết : 0.25	2.1.4. Kế toán một số hình thức huy động	
	2.1.7	Bài tập: 0.5	vốn cơ bản	
	2.1.5	Thảo luận : 0.5	2.1.5. Công bố thông tin về các nguồn VHĐ	
			trên báo cáo tài chính	
	2.2	Lý thuyết : 2	,	
		Bài tập: 2	2.2. Kế toán nghiệp vụ cấp tín dụng	
		Thảo luận: 1		
	2.2.1	Lý thuyết: 0.25	2.2.1. Khái quát về tín dụng và kế toán	
		X / 1 / 6 0 2 7	nghiệp vụ cấp tín dụng	
	2.2.2	Lý thuyết: 0.25	2.2.2. Tài khoản và chứng từ sử dụng	
	2.2.3	Lý thuyết: 0.5	2.2.3. Nguyên tắc hạch toán lãi trong nghiệp	
		Bài tập: 0.5	vụ cấp tín dụng	
	2.2.4	Lý thuyết: 0.5	2.2.4. Kế toán một số phương thức cấp tín	
		Bài tập: 0.5	dụng chủ yếu	
	225	Lý thuyết: 0.5	2.2.5. Kế toán các nghiệp vụ đi kèm nghiệp	
III	2.2.5	Bài tập: 1	vụ cấp tín dụng	
		Thảo luận: 0.5	226 600 16410 1040 1040 1040 1040	
	226	Thảo luận: 0.5	2.2.6. Công bố thông tin về hoạt động tín	
	2.2.6		dụng và dự phòng rủi ro tín dụng trên các	
		Lý thuyết: 2.5	BCTC. Chương 3: Kế toán hoạt động đầu tư và	
	Chương 3	Bài tập: 4.5	kinh doanh chứng khoán	
	Chuong 3	Thảo luận: 6	Kinn doann chung khoan	
	3.1	Lý thuyết : 1	3.1. Khái quát về các khoản đầu tư và	
IV	3.1	Bài tập : 0.5	kinh doanh chứng khoán của NHTM	
1 4		Thảo luận: 1	Kinn uvann chung knoan cua NH 1 W	
		Lý thuyết : 0.5	3.1.1. Mục đích đầu tư và kinh doanh chứng	
	3.1.1	Ly muyet. U.J	khoán của NHTM	
	3.1.2	Thảo luận : 1		
	3.1.2	THAO IUAH . I	3.1.2. Phân loại chứng khoán	

Tuần	Nội dung	Chi tiết về hình thức tổ chức dạy - học	Nội dung yêu cầu SV phải chuẩn bị trước (sinh viên tự học)	Ghi chú
	3.1.3	Lý thuyết : 0.5 Bài tập : 0.5	3.1.3. Nguyên tắc xác định giá trị và kế toán chứng khoán đầu tư và kinh doanh theo IAS 39 và theo VAS (hướng dẫn của NHNN).	
V	3.2	Bài tập : 3 Thảo luận : 4	3.2. Hạch toán các khoản đầu tư và kinh doanh chứng khoán	
	3.2.1	Bài tập : 1 Thảo luận : 1	3.2.1. Hạch toán chứng khoán kinh doanh	
	3.2.2	Bài tập : 1 Thảo luận : 1	3.2.2. Hạch toán chứng khoán đầu tư giữ đến khi đáo hạn	
	3.2.3	Bài tập : 1 Thảo luận : 1	3.2.3. Hạch toán chứng khoán sẵn sàng để bán	
VI	3.2.4	Thảo luận : 1	3.2.4. Hạch toán các chứng khoán vốn hạch toán theo giá gốc	
	3.3	Lý thuyết : 1.5 Bài tập : 1 Thảo luận : 1	3.3. Công bố thông tin về các khoản đầu tư và kinh doanh chứng khoán trên các báo cáo tài chính.	
	Chương 4	Lý thuyết : 2 Bài tập : 2.5 Thảo luận : 2.5	Chuơng 4: Kế toán các giao dịch ngoại tệ	
	4.1	Lý thuyết: 0.25	4.1. Các nguyên tắc hạch toán ngoại tệ theo IAS và VAS (hướng dẫn của NHNN)	
	4.2	Lý thuyết: 0.25	4.2. Hạch toán giao dịch ngoại tệ giao ngay	
VII	4.3	Lý thuyết: 1.5 Bài tập: 1.5 Thảo luận: 1	4.3. Hạch toán giao dịch phái sinh về ngoại tệ	
	4.3.1	Lý thuyết: 0.5 Bài tập: 0.5	4.3.1. Hạch toán giao dịch kỳ hạn	
	4.3.2	Lý thuyết : 0.5 Bài tập : 1 Thảo luận : 0.5	4.3.2. Hạch toán giao dich quyền chọn	
	4.3.3	Lý thuyết : 0.5 Thảo luận : 0.5	4.3.3. Hạch toán giao dịch hoán đổi	
VIII	4.4	Thảo luận : 0.5	4.4. Kế toán xác định kết quả kinh doanh ngoại tệ	
	4.5	Bài tập : 1 Thảo luận : 1	4.5. Đánh giá lại giá trị ngoại tệ tồn quỹ ngày cuối tháng	
	Chương 5	Lý thuyết: 2.5 Bài tập: 6 Thảo luận: 3.5	Chương 5: Kế toán nghiệp vụ thanh toán qua NH	
	5.1	Lý thuyết : 1 Bài tập : 2 Thảo luận : 1	5.1. Kế toán các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt	
IX	5.1.1	Lý thuyết : 0.5	5.1.1. Khái niệm và đặc điểm của thanh toán không dùng tiền mặt	
	5.1.2	Lý thuyết : 0.5 Bài tập : 2 Thảo luận : 1	5.1.2. Kế toán các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt trong nền kinh tế	
	5.1.2.1	Lý thuyết: 0.5 Bài tập: 0.5	5.1.2.1. Kế toán thanh toán bằng Ủy nhiệm chi	
	5.1.2.2	Bài tập: 0.5 Thảo luận: 0.5	5.1.2.2. Kể toán thanh toán bằng Ủy nhiệm thu	

Tuần	Nội dung	Chi tiết về hình thức tổ chức dạy - học	Nội dung yêu cầu SV phải chuẩn bị trước (sinh viên tự học)	Ghi chú
	5.1.2.3	Bài tập: 0.5 Thảo luận: 0.5	5.1.2.3. Kế toán thanh toán bằng Séc	
	5.1.2.4	Bài tập: 0.5	5.1.2.4. Kế toán thanh toán bằng Thẻ thanh toán	
	5.1.3		5.1.3. Kế toán các hình thức thanh toán quốc tế	
	5.2	Lý thuyết: 1.5 Bài tập: 4 Thảo luận: 2.5	5.2. Kế toán hoạt động thanh toán vốn giữa các ngân hàng	
	5.2.1	Lý thuyết: 0.5 Bài tập: 0.5 Thảo luận: 0.5	5.2.1. Khái quát về hoạt động thanh toán vốn giữa các NH	
X	5.2.2	Lý thuyết: 0.5 Bài tập: 2 Thảo luận: 1	5.2.2. Kế toán thanh toán thanh toán điện tử nội bộ (thanh toán điện tử nội bộ)	
	5.2.2.1	Lý thuyết: 0.5 Bài tập: 0.5	5.2.2.1. Những vấn đề chung về thanh toán thanh toán điện tử nội bộ	
	5.2.2.2	Bài tập : 0.5 Thảo luận : 0.5	5.2.2.2. Tài khoản và chứng từ sử dụng	
	5.2.2.3	Bài tập: 0.5 Thảo luận: 0.5	5.2.2.3. Quy trình kế toán thanh toán điện tử nội bộ	
	5.2.2.4	Bài tập: 0.5	5.2.2.4. Kế toán đối chiếu và điều chỉnh sai sót trong thanh toán điện tử nội bộ	
	5.2.3	Lý thuyết : 0.5 Bài tập : 1.5 Thảo luận : 1	5.2.3. Kế toán hoạt động thanh toán vốn giữa các pháp nhân ngân hàng thương mại	
	5.2.3.1	Lý thuyết : 0.5 Bài tập: 0.5	5.2.3.1. Thanh toán bù trừ (thủ công và điện tử)	
	5.2.3.2	Bài tập : 0.5 Thảo luận : 0.5	5.2.3.2. Thanh toán qua tài khoản TG tại NHNN	
XI	5.2.3.3	Thảo luận: 0.5	5.2.3.3. Thanh toán song biên	
	5.2.3.4	Bài tập : 0.5	5.2.3.4. Thanh toán điện tử liên ngân hàng	
	Chương 6	Lý thuyết: 2 Bài tập: 2 Thảo luận: 4	Chương 6: Kế toán TN-CP và KQKD của NHTM	
	6.1	Lý thuyết: 0.5 Bài tập: 0.5 Thảo luận: 1	6.1. Khái quát các khoản thu nhập, chi phí chủ yếu của NHTM	
VII	6.2	Lý thuyết: 0.5 Bài tập: 0.5 Thảo luận: 1	6.2. Phương pháp hạch toán TN, CF và XĐKQKD của NHTM	
XII	6.3	Lý thuyết: 0.5 Bài tập: 0.5 Thảo luận: 1	6.3. Kế toán phân phối lợi nhuận của NHTM	
XIII	6.4	Lý thuyết: 0.5 Bài tập: 0.5 Thảo luận: 1	6.4. Kế toán chi phí thuế của NHTM (VAT và thuế thu nhập DN)	
AIII	Chương 7	Lý thuyết: 1.5 Bài tập: 3 Thảo luận: 1.5	Chương 7: Kế toán vốn chủ sở hữu và tài sản cố định – công cụ lao động của NHTM	

Tuần	Nội dung	Chi tiết về hình thức tổ chức dạy - học	Nội dung yêu cầu SV phải chuẩn bị trước (sinh viên tự học)	Ghi chú
	7.1	Bài tập: 1.5 Thảo luận: 1.5	7.1 Kế toán vốn chủ sở hữu	
	7.1.1	Bài tập: 0.5 Thảo luận: 0.5	7.1.1 Khái quát về VCSH của NHTM	
	7.1.2	Bài tập: 0.5 Thảo luận: 0.5	7.1.2 Kế toán các nghiệp vụ chủ yếu liên quan đến VCSH của NHTM	
	7.1.3	Bài tập: 0.5 Thảo luận: 0.5	7.1.3 Kế toán phát hành các công cụ lai ghép	
	7.2	Lý thuyết: 1.5 Bài tập: 1.5	7.2 Kế toán tài sản cố định và công cụ lao động	
	7.2.1	Lý thuyết: 0.5 Bài tập: 0.5	7.2.1 Nguyên tắc quản lý vốn hình thành tài sản cố định tại NHTM	
	7.2.2	Lý thuyết: 0.5 Bài tập: 0.5	7.2.2 Kế toán TSCĐ	
XIV	7.2.3	Lý thuyết: 0.5 Bài tập: 0.5	7.2.3 Kế toán CCLĐ	
	Chương 8	Lý thuyết: 1 Bài tập: 2 Thảo luận: 3	Chương 8: Lập và phân tích báo cáo tài chính của NHTM	
	8.1	Thảo luận: 1	8.1. Các chuẩn mực kế toán VN và quốc tế có liên quan đến lập và trình bày Báo cáo tài chính của NHTM (IAS30/VAS22 và IFRS 07, IAS 32)	
	8.2	Bài tập : 2 Thảo luận : 2	8.2. Nội dung công bố thông tin trên các báo cáo tài chính cơ bản của NHTM	
	8.2.1	Bài tập: 0.5 Thảo luận: 0.5	8.2.1. Bảng cân đối kế toán	
<b>VX</b> 7	8.2.2	Bài tập: 0.5 Thảo luận: 0.5	8.2.2. Báo cáo KQHĐKD	
XV	8.2.3	Bài tập: 0.5 Thảo luận: 0.5	8.2.3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ	
	8.2.4	Bài tập: 0.5 Thảo luận: 0.5	8.2.4. Thuyết minh báo cáo tài chính	
	8.3	Lý thuyết: 1	8.3. Một số vấn đề về phân tích BCTC của NHTM	

## 7. Tiêu chí đánh giá nhiệm vụ giảng viên giao cho sinh viên:

- Hoàn thành đủ số lượng, khối lượng công việc theo tiến độ
- Đảm bảo chất lượng công việc theo quy định của giảng viên

## 8. Hình thức kiểm tra, đánh giá môn học:

Thi tư luân.

## 9. Các loại điểm kiểm tra và trọng số của từng loại điểm:

- Thang điểm: Sử dụng thang điểm 10

- Kiểm tra trong năm học: 30%

- Thi hết môn: 70%

## 10. Yêu cầu của giảng viên đối với môn học:

- Yêu cầu về điều kiện để tổ chức giảng dạy môn học (giảng đường, phòng máy,  $\dots$ ):

- + Giảng đường đảm bảo 2 sinh viên/ 1 bàn, có đủ ánh sáng, phấn, bảng
- + Thiết bị hỗ trợ giảng dạy: 01 bộ máy tính, máy chiếu, âm thanh
- Yêu cầu đối với sinh viên (sự tham gia học tập trên lớp, quy định về thời hạn, chất lượng các bài tập về nhà, ...):
  - + Dự lớp: ≥70% tổng số tiết mới được đánh giá điểm quá trình
  - + Sinh viên dự lớp phải tham gia đóng góp ý kiến xây dựng bài
  - + Hoàn thành đủ số lượng bài tập theo tiến độ
  - + Máy tính bỏ túi
  - + Đọc tài liệu, thu thập thông tin liên quan đến bài học

Chủ nhiệm Khoa

Hải Phòng, tháng 6 năm 2011 Người viết đề cương chi tiết

ThS. Hòa Thị Thanh Hương